

Số: 60357/QĐ-CTHN-TTKT4-XPVPHC

Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ quyết định số 03/QĐ-CTHN ngày 04/01/2022 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế lập ngày 02/12/2022; Báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 47213/QĐ-CTHN-TKT4 ngày 27/9/2022 của Cục Thuế TP Hà Nội về việc thanh tra thuế tại Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương, mã số thuế: 0101352858, địa chỉ: Số 02 Bích Câu, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, TP Hà Nội;

Căn cứ Kết luận thanh tra thuế số 60356 /KL-CTHN-TTKT4 ngày 07 tháng 12 năm 2022 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4 - Cục Thuế TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với Doanh nghiệp có tên sau đây:

1. Tên tổ chức vi phạm: **Công ty cổ phần giao nhận vận tải ngoại thương.**

- Địa chỉ trụ sở chính: số 02 Bích Câu, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội.

- Mã số thuế: 0101352858.

- Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0101352858 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 07/4/2003 và thay đổi lần thứ 15 ngày 30/11/2018.

- Người đại diện theo Pháp luật: ông Trần Công Thành.

- Giới tính: Nam; Chức danh: Tổng giám đốc.



2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

2.1. Hành vi vi phạm hành chính về thuế:

- Khai thiếu thông tin về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết tại Phụ lục I kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019, 2020 và 2021.

- Công ty chưa thực hiện kê khai điều chỉnh giảm chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN kỳ từ năm 2017 đến năm 2020 theo Biên bản kiểm tra thuế của Chi nhánh Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương tại TP Hải Phòng. Tuy nhiên, đến ngày 17/11/2022, Công ty đã kê khai bổ sung và nộp đủ tiền thuế TNDN tăng thêm và tiền chậm nộp tương ứng vào ngân sách Nhà nước.

- Khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp, cụ thể:

+ Khai khấu trừ thuế GTGT đối với hóa đơn mua hàng hóa dịch vụ không đủ điều kiện (Hóa đơn không hợp pháp) theo quy định tại Khoản 1; Khoản 2, Điều 9, Chương III, Nghị định 209/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ;

+ Hạch toán một số khoản chi phí không hợp lý, hợp lệ, vi phạm quy định tại Khoản 1; Khoản 2, Điều 9, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ;

2.2. Hành vi vi phạm hành chính về hóa đơn

Sử dụng hóa đơn bất hợp pháp để khấu trừ thuế GTGT đầu vào được khấu trừ và hạch toán chi phí vi phạm quy định tại Điều 3; Điều 16, Chương III, Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính Phủ.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Khoản 1c, khoản 2, khoản 4 Điều 10 và khoản 1, Điều 11, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ;

- Khoản 4d, Điều 7; khoản 2, Điều 12; Khoản 1, khoản 2 Điều 16; Khoản 2 Điều 17 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

- Khoản 2, Điều 47 và tiết a, khoản 2, Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội.

4. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

a) Các tình tiết giảm nhẹ: Không

b) Các tình tiết tăng nặng: Hành vi kê khai thiếu thông tin tại phụ lục I về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp có tình tiết tăng nặng do vi phạm nhiều lần qui định tại Khoản 4d, Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

5. Các tình tiết liên quan đến việc giải quyết vi phạm (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

6.1. Phạt vi phạm hành chính:

a) Phạt vi phạm hành chính về thuế:

- Không xử phạt hành chính về thuế đối với hành vi kê khai thiếu thông tin tại phụ lục I về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019 do đã quá thời hiệu xử phạt theo qui định tại khoản 1, Điều 2 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

- Phạt vi phạm hành chính về thuế: 368.163.171 đồng, bao gồm:

a.1) Hình thức xử phạt:

- Phạt tiền bằng 20% số thuế khai sai theo quy định tại khoản 1c, khoản 2, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; khoản 1, Điều 16, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; khoản 2, Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp (TM-4254), số tiền: 346.559.470 đồng, trong đó:

+ Phạt 20% trên số thuế TNDN năm 2021 truy thu qua thanh tra: 265.424.828 đồng (1.327.124.139 đồng x 20%).

+ Phạt 20% trên số thuế TNDN năm 2017 đến 2020 tăng thêm sau kê khai bổ sung (Công ty đã nộp tiền thuế tăng thêm, tiền chậm nộp) trước khi Đoàn Thanh tra lập Biên bản này: 81.134.642 đồng (405.673.208 đồng x 20%).

- Phạt tiền theo qui định tại khoản 2, Điều 12, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ đối với hành vi kê khai thiếu thông tin tại phụ lục I về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021, có tình tiết tăng nặng do vi phạm nhiều lần qui định tại Khoản 4d, Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, mức phạt: 4.200.000 đồng, cách tính như sau: (2.000.000 đồng x 02 tờ khai)+ (2.000.000 x 10%).

- Phạt vi phạm hành chính về thuế đối với hành vi trốn thuế, gian lận thuế do sử dụng hóa đơn bất hợp pháp (TM-4254): 17.403.701 đồng, trong đó:

+ Phạt tiền 01 lần tính trên số thuế trốn đối với hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp, không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, Điều 11, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ, mức phạt: 2.488.999 đồng (2.488.999 đồng x 01 lần).

+ Phạt tiền 1,5 lần tính trên số thuế trốn đối với hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp, không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, mức phạt: 14.914.702 đồng (9.943.135 đồng x 1,5 lần).

a.2) Hình thức xử phạt bổ sung: Không

b) Phạt vi phạm hành chính về hóa đơn:

- Không xử phạt VPHC về hóa đơn chỉ xử phạt VPHC về thuế đối với hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp theo quy định tại Khoản 2, Điều 136, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội do hành vi sử dụng hóa đơn không hợp pháp của Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương dẫn đến thiếu thuế, trốn thuế.

6.2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 4, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 2 Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 1.339.556.273 đồng, Trong đó:

- Thuế GTGT (TM-1701), số tiền: 4.144.044 đồng (Năm 2019: 2.727 đồng; Năm 2020: 3.105.317 đồng; Năm 2021: 1.036.000 đồng).

- Thuế TNDN (TM-1052), số tiền 1.335.412.229 đồng (Năm 2019: 5.455 đồng; Năm 2020: 6.210.635 đồng; Năm 2021: 1.329.196.139 đồng).

b) Tiền chậm nộp tiền thuế theo quy định tại tiết a, khoản 2, Điều 59, Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc Hội và khoản 2 điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế thuế TNDN năm 2021 so với qui định (TM-4918): 99.136.173 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 05/12/2022. Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 06/12/2022 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Tổng truy thu, phạt và tiền chậm nộp: 1.806.855.617 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm linh sáu triệu, tám trăm năm mươi lăm ngàn, sáu trăm mười bảy đồng*).

Yêu cầu Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương nộp đầy đủ, kịp thời số tiền thuế truy thu và tiền phạt khi có quyết định xử lý của cơ quan thuế.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả khác:

Buộc nộp lại phụ lục I “thông tin về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết” kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019, 2020, 2021 theo qui định tại khoản 6, Điều 13, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 12 năm 2022.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Trần Công Thành là đại diện theo ủy quyền cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Trong thời hạn 10 ngày, Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Số tiền thuế thiếu, tiền phạt, tiền chậm nộp quy định tại Điều 1 phải nộp vào tài khoản số 7111 tại Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội (Cơ quan quản lý thu: Cục Thuế TP Hà Nội).

Nếu quá thời hạn mà Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của Pháp luật.

Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của Pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng các phòng: Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4; Phòng Kế khai và kế toán thuế; Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ, VT, TTKT4. (7,4)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Hữu Hùng

KẾT LUẬN THANH TRA THUẾ
Tại: Công ty cổ phần giao nhận vận tải ngoại thương

Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty cổ phần giao nhận vận tải ngoại thương, mã số thuế: 0101352858, địa chỉ: Số 02 Bích Câu, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, TP Hà Nội theo Quyết định số 47213/QĐ-CTHN-TKT4 ngày 27/9/2022 của Cục Thuế TP Hà Nội.

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 02/12/2022 và Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng Đoàn thanh tra, Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội kết luận như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG:

1. Hồ sơ pháp nhân:

- Tên đơn vị: Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương;
- Mã số thuế: 0101352858;
- Địa chỉ trụ sở: Số 02 Bích Câu, Phường Quốc Tử Giám, Quận Đống Đa, Hà Nội.
- Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0101352858 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 07/4/2003 và thay đổi lần thứ 15 ngày 30/11/2018.
- Ngành nghề kinh doanh chính: kinh doanh các dịch vụ về giao nhận, vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu; đại lý giao nhận cho các hãng giao nhận và vận tải nước ngoài, cho thuê kho bãi...

- Vốn điều lệ: 119.490.050.000 đồng.
- Đăng ký kê khai nộp thuế tại: Cục Thuế TP Hà Nội.
- Hình thức kê khai nộp thuế giá trị gia tăng: Phương pháp khấu trừ.
- Mục lục ngân sách: Chương 158 - LHKT 0402- Khoản 191.

2. Chế độ kế toán:

- Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp.
- Hình thức hạch toán: Độc lập
- Hình thức sổ kế toán: Nhật ký chung.
- Niên độ kế toán: 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

3. Các tài khoản của Người nộp thuế mở tại ngân hàng đăng ký với Cục thuế TP Hà Nội:

TT	Ngân hàng	Số tài khoản
1	NH TMCP ngoại thương VN - SGD	0011000018911
2	NH TMCP ĐT&PT Việt Nam- CN Thanh Xuân	22210000820995



TT	Ngân hàng	Số tài khoản
3	NH TMCP Quân đội - SGD I	0021104981008
4	NH TMCP Quân đội - SGD I (USD)	0021104982007
5	NH TMCP Ngoại thương VN - CN Nam Hà Nội	0971001236688
6	NH TMCP Quân đội - SGD I	0021105323007

4. Chi nhánh hạch toán phụ thuộc:

TT	MST	Tên NNT	Địa chỉ	CQT quản lý	Kê khai thuế tại CQT quản lý trực tiếp	Tình hình thanh/kiểm tra thuế theo báo cáo của Doanh nghiệp
1	0101352858-001	Chi nhánh Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương tại TP Hải Phòng.	Số 208 đường Chùa Vẽ, phường Đông Hải 1, quận Hải An, TP Hải Phòng.	Cục thuế TP. Hải Phòng	Thuế GTGT, TNCN, thuế nhà thầu, Môn bài.	Đã được Cục thuế TP Hải Phòng kiểm tra hết năm 2020
2	0101352858-003	Chi nhánh Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương tại Quảng Ninh	Tổ 63, Phường Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Cục thuế Tỉnh Quảng Ninh	Thuế GTGT, TNCN, thuế nhà thầu, Môn bài.	Chưa được thanh/kiểm tra
3	0101352858-006	Chi nhánh Công ty Cổ phần Giao nhận vận tải ngoại thương tại TP Hồ Chí Minh	Tầng 5 Khu C Tòa nhà Waseco, Số 10 Phố Quang, Phường 2, Quận Tân Bình, TP Hồ Chí Minh	Cục Thuế TP Hồ Chí Minh	Thuế GTGT, TNCN, thuế nhà thầu, Môn bài.	Chưa được thanh/kiểm tra
4	0101352858-007	Chi nhánh Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương tại Bắc Ninh	Tầng 6 Tòa nhà VNPT, Số 33 Lý Thái Tổ, Phường Ninh Xá, TP Bắc Ninh	Cục thuế Tỉnh Bắc Ninh	Thuế GTGT, TNCN, thuế nhà thầu, Môn bài.	Chưa được thanh/kiểm tra

5. Đầu tư vào công ty con, công ty liên doanh, liên kết, đầu tư khác:

Đơn vị: đồng

TT	Nội dung	Mã số thuế	Mối quan hệ	Tỉ lệ góp vốn	Giá trị vốn góp thời điểm 31/12/2021
1	Công ty TNHH Giao nhận Vận tải Hà Thành	0101352858-002	Công ty con	100%	12.000.000.000
2	Công ty CP Cảng Mipéc	0201641148	Công ty liên doanh, liên kết	25%	180.337.500.000
3	Cty CP Dịch vụ Logistics Thăng Long	0900989442	Đầu tư khác	10%	19.363.200.000
4	Cty TNHH Mitsui Soko Việt Nam	0201807202	Đầu tư khác	10%	2.260.000.000
5	Cty CP Logistics Vinalink	0301776205	Đầu tư khác	5,36%	6.900.000.000
6	Cty CP Vinafreight	0302511219	Đầu tư khác	2,98%	9.625.000.000

II. KẾT QUẢ THANH TRA:

1. Về chấp hành Quyết định thanh tra: Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương đã chấp hành quyết định thanh tra thuế, cung cấp đầy đủ, kịp thời các hồ sơ, tài liệu theo yêu cầu của Đoàn thanh tra.

2. Về việc mở, ghi chép, hạch toán sổ sách kế toán:

Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương đã mở sổ sách kế toán để theo dõi, hạch toán kết quả kinh doanh theo quy định.

3. Về việc chấp hành quy định về đăng ký, khai, nộp thuế:

- Về đăng ký thuế: Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương chấp hành đúng quy định về đăng ký thuế, bổ sung thông tin đăng ký thuế, đăng ký đầy đủ thông tin tài khoản ngân hàng.

- Về khai thuế: Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương thực hiện khai thuế điện tử, định kỳ nộp hồ sơ khai thuế theo quy định, tuy nhiên còn tồn tại nội dung sau đây: kê khai thiếu thông tin về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết tại Phụ lục I kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019, 2020 và 2021.

- Về nộp thuế: Trong niên độ thanh tra, Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương chấp hành nộp thuế theo quy định.

4. Về việc chấp hành pháp luật về thuế:

Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương đã chấp hành đầy đủ các quy định về việc kê khai, nộp thuế, hóa đơn. Tuy nhiên còn tồn tại các nội dung sau đây:

4.1. Công ty có hành vi trốn thuế, gian lận thuế theo quy định tại Điều 108, Chương XII, Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội; Điều 143, Chương XV, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội do sử dụng hóa đơn không hợp pháp.

(Số thuế trốn, gian lận là số tiền truy thu thuế GTGT, TNDN của HHDV mua vào do đơn vị sử dụng hóa đơn không hợp pháp).

4.2. Công ty chưa thực hiện kê khai điều chỉnh giảm chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN kỳ từ năm 2017 đến năm 2020 theo Biên bản kiểm tra thuế kỳ ngày 30/3/2021, giữa Chi nhánh Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương tại TP Hải Phòng và đoàn kiểm tra theo Quyết định số 579/QĐ-CT ngày 01/3/2021 của Cục Thuế TP Hải Phòng.

Tuy nhiên, đến ngày 17/11/2022, Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương đã kê khai bổ sung và nộp đủ 405.673.208 đồng tiền thuế TNDN tăng thêm kỳ từ năm 2017 đến 2020 và 155.785.177 đồng tiền chậm nộp tương ứng vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 2, Điều 47 Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội “*Khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã công bố quyết định thanh tra, kiểm tra thuế tại trụ sở của người nộp thuế thì người nộp thuế vẫn được khai bổ sung hồ sơ khai thuế; cơ quan thuế thực hiện xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế đối với hành vi quy định tại Điều 142 và Điều 143 của Luật này*”. Đoàn thanh tra ghi nhận và kiến nghị:

- Xử phạt đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế quy định tại Điều 10, Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Điều 16, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

- Không truy thu thuế TNDN và không tính tiền chậm nộp đối với số thuế phát sinh tại Tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2017, 2018, 2019, 2020 do đơn vị đã tự kê khai bổ sung làm tăng số thuế phải nộp trên các tờ khai nêu trên (ngày kê khai bổ sung 17/11/2022).



4.3. Công ty có hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp, cụ thể:

- kê khai khấu trừ thuế GTGT đối với hóa đơn mua hàng hóa dịch vụ không đủ điều kiện (*Hóa đơn không hợp pháp*) theo quy định tại Khoản 1; Khoản 2, Điều 9, Chương III, Nghị định 209/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ;

- Hạch toán một số khoản chi phí không hợp lý, hợp lệ, vi phạm quy định tại Khoản 1; Khoản 2, Điều 9, Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ;

5. Về chấp hành quy định về in, phát hành, quản lý, sử dụng hóa đơn:

5.1. Về chấp hành quy định về in, phát hành, quản lý hóa đơn:

Công ty đã thực hiện đầy đủ chế độ đặt in, phát hành và quản lý, sử dụng hóa đơn theo quy định tại Nghị định 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 và Nghị định 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ; Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

5.2. Về chấp hành quy định sử dụng hóa đơn khi mua, bán hàng hóa:

a) Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương có hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp để khấu trừ thuế GTGT đầu vào được khấu trừ và hạch toán chi phí theo quy định tại Điều 3; Điều 16, Chương III, Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính Phủ;

Hành vi sử dụng hoá đơn bất hợp pháp để hạch toán hàng hoá, nguyên liệu đầu vào trong hoạt động phát sinh nghĩa vụ thuế làm giảm số tiền thuế phải nộp, tăng số tiền thuế được hoàn là hành vi trốn thuế, gian lận thuế quy định tại khoản 4, Điều 108, Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội và khoản 4 Điều 143, Chương XV, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc hội

Căn cứ theo Khoản 2, Điều 136, Mục 1, Chương XV Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc Hội về nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế “*Vi phạm hành chính về sử dụng hóa đơn không hợp pháp, sử dụng không hợp pháp hóa đơn hoặc sử dụng hóa đơn không đúng quy định dẫn đến thiếu thuế, trốn thuế thì không xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn mà bị xử phạt vi phạm hành chính về quản lý thuế*” Đoàn Thanh tra kiến nghị Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương không bị xử phạt vi phạm hành chính về hóa đơn mà chỉ xử phạt vi phạm hành chính về thuế.

b) Đối với 71 số hóa đơn của 21 doanh nghiệp có thông báo bỏ địa chỉ kinh doanh của cơ quan thuế nhưng chưa đủ căn cứ kết luận là hoá đơn bất hợp pháp có Giá trị HHDV mua vào trước thuế là 4.037.336.474 đồng; Thuế GTGT: 369.869.019 đồng, Đoàn Thanh tra tiến hành gửi xác minh nội dung kinh tế đối với các hóa đơn vận chuyển tới cơ quan thuế có liên quan và đề xuất Lãnh đạo Cục Thuế TP Hà Nội tạm thời ghi nhận theo đề nghị tại công văn số 071122/KT/VNT/CV ngày 16/11/2022 về việc cam kết hóa đơn của Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương. Nếu sau này các cơ quan chức năng trong quá trình thanh tra, kiểm tra, xác minh, điều tra có kết luận hóa đơn do công ty sử dụng là bất hợp pháp, Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định.

6. Về chấp hành quy định việc trích, đóng bảo hiểm xã hội và kinh phí công đoàn: Công ty có thực hiện việc trích, đóng bảo hiểm xã hội và kinh phí công đoàn theo quy định.

7. Kết quả thanh tra

Từ các nội dung nêu trên, Đoàn thanh tra xác định số liệu tăng giảm qua thanh tra như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Ngoài kỳ thanh tra (Đã kê khai bổ sung)		Thuộc kỳ thanh tra					Tổng cộng	
		Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021	Số thuế truy thu	Số thuế không truy thu do đơn vị đã KK bổ sung
				Số thuế truy thu	Số thuế không truy thu do đơn vị đã KK bổ sung	Số thuế truy thu	Số thuế không truy thu do đơn vị đã KK bổ sung			
1	Thuế GTGT			2.727		3.105.317		1.036.000	4.144.044	-
2	Thuế TNDN	142.931.146	103.489.368	5.455	124.559.506	6.210.635	34.693.188	1.329.196.139	1.335.412.229	405.673.208
	Tổng cộng	142.931.146	103.489.368	8.182	124.559.506	9.315.952	34.693.188	1.330.232.139	1.339.556.273	405.673.208

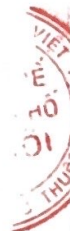
Các nội dung, số liệu tại biên bản thanh tra được ghi nhận căn cứ sổ sách kế toán, chứng từ tài liệu Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương cung cấp tại thời điểm thanh tra. Đối với các chi nhánh phụ thuộc Đoàn thanh tra ghi nhận theo số báo cáo của Công ty và xử lý về thuế TNDN các năm thuộc kỳ thanh tra theo kết quả kiểm tra về thuế GTGT của cơ quan Thuế nơi Chi nhánh đăng ký kê khai thuế (Biên bản kiểm tra thuế của Chi nhánh do Công ty Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương cung cấp). Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác của những nội dung giải trình và những hồ sơ, tài liệu đã cung cấp cho Đoàn thanh tra. Trường hợp sau này, khi biên bản thanh/kiểm tra thuế của Chi nhánh có kết quả xử lý khác so với số liệu Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương đã báo cáo và được Đoàn thanh tra ghi nhận tại Biên bản này thì Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương có trách nhiệm tự kê khai điều chỉnh theo qui định.

Trường hợp sau khi kết thúc thanh tra, nếu phát hiện số liệu giải trình của Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương không đúng thực tế, hồ sơ cung cấp không đầy đủ làm thay đổi căn cứ tính thuế và làm sai lệch số liệu trên biên bản thì Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

III. YÊU CẦU, KIẾN NGHỊ :

1. Yêu cầu Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương:

- Chấm dứt, khắc phục ngay những vi phạm được nêu tại Biên bản thanh tra.
- Thực hiện điều chỉnh số liệu kê khai thuế, số liệu kế toán theo nội dung Biên bản thanh tra để làm cơ sở hạch toán, kê khai thuế cho các kỳ liên quan.
- Chấp hành nộp tiền thuế, tiền phạt, tiền chậm nộp vào NSNN khi nhận được quyết định của cơ quan Thuế.



2. Xử lý vi phạm pháp luật về thuế đối với Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương như sau:

2.1. Phạt vi phạm hành chính về thuế và hóa đơn:

2.1.1. Không xử phạt VPHC thuế về hóa đơn đối với các hành vi sau:

- Không xử phạt hành chính về thuế đối với hành vi kê khai thiếu thông tin tại phụ lục I về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019 do đã quá thời hiệu xử phạt theo qui định tại khoản 1, Điều 2 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

- Không xử phạt VPHC về hóa đơn chỉ xử phạt VPHC về thuế đối với hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp theo quy định tại Khoản 2, Điều 136, Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội do hành vi sử dụng hóa đơn không hợp pháp của Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương dẫn đến thiếu thuế, trốn thuế.

2.1.2. Phạt vi phạm hành chính về thuế:

a) Hình thức xử phạt:

- Phạt tiền bằng 20% số thuế khai sai theo quy định tại khoản 1c, khoản 2, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; khoản 1, Điều 16, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; khoản 2, Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc Hội đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp (TM-4254), số tiền: 346.559.470 đồng, trong đó:

+ Phạt 20% trên số thuế TNDN năm 2021 truy thu qua thanh tra: 265.424.828 đồng (1.327.124.139 đồng x 20%).

+ Phạt 20% trên số thuế TNDN năm 2017 đến 2020 tăng thêm sau kê khai bổ sung (Công ty đã nộp tiền thuế tăng thêm, tiền chậm nộp) trước khi Đoàn Thanh tra lập Biên bản này: 81.134.642 đồng (405.673.208 đồng x 20%).

- Phạt tiền theo qui định tại khoản 2, Điều 12, Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ đối với hành vi kê khai thiếu thông tin tại phụ lục I về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020 và 2021, có tình tiết tăng nặng do vi phạm nhiều lần qui định tại Khoản 4d, Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, mức phạt: 4.200.000 đồng, cách tính như sau: (2.000.000 đồng x 02 tờ khai)+ (2.000.000 x 10%).

- Phạt vi phạm hành chính về thuế đối với hành vi trốn thuế, gian lận thuế do sử dụng hóa đơn bất hợp pháp (TM-4254): 17.403.701 đồng, trong đó:

+ Phạt tiền 01 lần tính trên số thuế trốn đối với hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp, không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1, Điều 11, Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ, mức phạt: 2.488.999 đồng (2.488.999 đồng x 01 lần).

+ Phạt tiền 1,5 lần tính trên số thuế trốn đối với hành vi sử dụng hóa đơn bất hợp pháp, không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, mức phạt: 14.914.702 đồng (9.943.135 đồng x 1,5 lần).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không

2.2. Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 4, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ; Khoản 2 Điều 16, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, số tiền: 1.339.556.273 đồng. Trong đó:

- Thuế GTGT (TM-1701), số tiền: 4.144.044 đồng (Năm 2019: 2.727 đồng; Năm 2020: 3.105.317 đồng; Năm 2021: 1.036.000 đồng).

- Thuế TNDN (TM-1052), số tiền 1.335.412.229 đồng (Năm 2019: 5.455 đồng; Năm 2020: 6.210.635 đồng; Năm 2021: 1.329.196.139 đồng).

b) Tiền chậm nộp tiền thuế theo quy định tại tiết a, khoản 2, Điều 59, Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/06/2019 của Quốc Hội và khoản 2 điều 16 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ do có hành vi chậm nộp tiền thuế thuế TNDN năm 2021 so với qui định (TM-4918): 99.136.173 đồng.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 05/12/2022. Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 06/12/2022 đến thời điểm thực nộp số tiền thuế truy thu và tiền phạt vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Tổng truy thu, phạt và tiền chậm nộp: 1.806.855.617 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm linh sáu triệu, tám trăm năm mươi lăm ngàn, sáu trăm mười bảy đồng*).

Yêu cầu Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương nộp đầy đủ, kịp thời số tiền thuế truy thu và tiền phạt khi có quyết định xử lý của cơ quan thuế.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả khác:

Buộc nộp lại phụ lục I “thông tin về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết” kèm theo hồ sơ quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019, 2020, 2021 theo qui định tại khoản 6, Điều 13, Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính Phủ.

Giao Đoàn thanh tra thực hiện công bố Kết luận thanh tra theo văn bản ủy quyền số 59504/QĐ-CTHN ngày 31/12/2021 của Cục trưởng Cục Thuế TP Hà Nội.

Phòng Thanh tra - kiểm tra số 4 có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương chấp hành các yêu cầu, kiến nghị tại Kết luận thanh tra./.

Nơi nhận:

- Công ty CP giao nhận vận tải ngoại thương;
- Đoàn thanh tra;
- Lưu: VT, TTKT4. *(4,3)*

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Hữu Hùng